TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày 04 tháng 02 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Trí Dũng và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Đăng T, sinh ngày 03/9/1984 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 1, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đăng C và bà Trần Thị T; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/3/2009, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*; ngày 30/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*; tạm giữ từ ngày 14/9/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 20/9/2025 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Trần Văn T; vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Anh Trần Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/9/2025, tại khu vực chợ Vọc thuộc thôn 3, xã B, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình tiến hành tuần tra kiểm soát phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính; nam thanh niên này khai tên là Trần Đăng T - SN 1984 ở thôn 1, xã B, tỉnh Ninh Bình; đồng thời T khai đang cầm trên tay 01 túi giấy nilon, bên trong là ma túy, loại Heroin mục đích mua về để sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong túi áo ngực trước bên trái của Trần Đăng T 01 túi nilon màu trắng, kẹp nhựa màu trắng, phía trên có viền màu đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01.

Tiến hành test chất ma túy đối với Trần Đăng T kết quả: dương tính với chất ma túy Heroine/Morphine.

Cơ quan điều tra đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đăng T tại thôn 1, xã B, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1034/KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,360 g (hai phẩy ba trăm sáu mươi gam), loại Heroine (Heroin)"*.

Về nguồn gốc chất ma túy, theo Trần Đăng T khai: Khoảng 19 giờ ngày 14/9/2025, T một mình đi nhờ xe mô tô của người không quen biết từ nhà đến khu vực xã B để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T xuống xe rồi đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết, T hỏi mua 2.000.000đ tiền ma túy Heroine, người này đồng ý. T đưa cho người này số tiền 2.000.000đ, người này cầm tiền rồi đi đâu không rõ, khoảng 05 phút sau, người này quay lại đưa cho T 01 túi nilon bên trong là ma túy Heroine. T cất túi ma túy này vào túi áo ngực bên trái rồi đi bộ đến khu vực chợ Vọc để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng: Số Heroine được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình hoàn sau giám định niêm phong trong phong bì số 931/KL-KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT01"* được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Ninh Bình.

* Quá trình điều tra Trần Đăng T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-KV6 ngày 09 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Trần Đăng T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình luận tội: Giữ nguyên quan điểm một phần truy tố đối với bị cáo; rút một phần truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt Trần Đăng T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Trần Đăng T đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý của bản thân vào tối ngày 14/9/2025 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định rõ việc mua và cất giấu số ma tuý trên là để sử dụng cho bản thân, không có bất kỳ mục đích nào khác; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát rút một phần truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xác định rõ bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, bản thân không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên đảm bảo căn cứ chấp nhận.

[2]*Về tội danh*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma tuý cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác lưu được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Hồi 19 giờ 30 phút, ngày 14/9/2025, tại thôn 3, xã B, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình tiến hành tuần

tra đã phát hiện, bắt quả tang Trần Đăng T có hành vi cất giữ trái phép 2,360 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Trần Đăng T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]*Về hình phạt*:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, mà còn gây tổn hại đến chính sức khỏe cũng như tương lai của bị cáo. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đó vào năm 2009 và năm 2017 bị cáo đã có 02 tiền án đều về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* (đã được xoá án tích), nhưng vẫn không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân, lại luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả, tiếp tục sa vào nghiện ngập ma túy và ngày càng trượt dài vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, đặc biệt là tội phạm ma tuý trong cộng đồng hiện nay.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Trần Đăng T đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự nên quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét điều kiện, hoàn cảnh, tình hình kinh tế và mục đích phạm tội của bị cáo nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Số Heroine thu giữ của bị cáo được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình hoàn trả sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và tiêu huỷ.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Trần Đăng T, do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, cũng như không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý đối tượng này theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, sau khi bị bắt giữ Công an xã B đã có kết quả Trần Đăng T dương tính với chất ma tuý. Căn cứ vào nhân thân cũng như các quy định của pháp luật xác định T không phạm vào tội *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* quy định điều 256a Bộ luật hình sự; Công an xã B đã xử phạt hành chính đối với Trần Đăng T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là phù hợp pháp luật. Do đó, HĐXX không đề cập

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đăng T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đăng T **04** (*Bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/9/2025.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có số 1034/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 11/12/2025).

3. Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- Bị cáo Trần Đăng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao (Vụ GĐKT I)
- TAND Tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 6 - Ninh Bình;
- Bị cáo.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Văn An